| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN XUÂN TRƯỜNG**<br>**TỈNH NAM ĐỊNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 33/2023/HS - ST
Ngày: 08 - 5 - 2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Phạm Ngọc Quỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đặng Văn Chỉnh
Ông Trần văn Quân

***- Thư ký phiên toà:*** ông Nguyễn Văn Tùng – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Xuân Trường.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên toà:*** ông Mai Anh Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST – HS, ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với:

***Bị cáo:*** Trần Đức Q, sinh năm 1965; Nơi cư trú: xóm 4, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức N, sinh năm 1932; con bà Trần Thị P, sinh năm 1933 đều đã chết; Vợ là Trần Thị T sinh năm 1972 có 2 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2009. Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/11/2022 đến 27/12/2022 chuyển tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người chứng kiến:*** anh Lê văn T, anh Đỗ Văn H, ông Hoàng Phúc C, chị Trần Thị T (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: ngày 11/11/2022 Trần Đức Q từ nhà ở xóm 4, xã X, huyện X xuống thị trấn N, huyện G tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Q gặp người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ hỏi mua ma túy, người đó nói có bán, Q nói mua 6.400.000 đồng hêroine, người đàn ông nhận tiền rồi đưa cho Q 01 túi nilon trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Q xác định đúng là hêroine,

mang về nhà dùng cân tiểu ly chia nhỏ, dùng giấy báo gói thành tùng gói nhỏ rồi đem ra sau nhà cất giấu.

Khoảng 7 giờ 30 ngày 18/11/2022 Q đi xe đạp điện không gắn biển kiểm soát ến các khu dân cư thuộc xã X với mục đích ai hỏi mua hêroine thì bán. Khoảng 7 giờ 55 phút cùng ngày tổ công tác Công an xã X đi tuần phát hiện Quyển có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Q tự giác giao nộp 08 gói giấy báo nhỏ và nói là hêroine. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong 08 gói hêroine ký hiệu M1 và giữ xe đạp điện. Q còn khai vị trí cất giáu 44 gói nhỏ hêroine tại nơi ở của mình. Tổ công tác tiến hành thu giữ niêm phong ký hiệu M2. Sau đó tổ công tác bàn giao Trần Đức Q cùng tang vật cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường giải quyết theo thẩm quyền. cùng ngày Cơ quan điều tra khám nơi ở của Q thu giữ 01 cân tiểu ly điện tử. Trong quá trình điều tra Q khai nhận chiều 16/11/2022 Quyển bán cho Lê Văn T, sinh năm 1973 ở xóm 2, xã X 01 gói nhỏ hêroine lấy 200.000 đồng. Lê Văn T cũng đã thừa nhận lời khai của Q là đúng.

Theo bản kết luận giám định số 1681/GĐKTHS ngày 24/11/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 phong bì thư được niêm phong ký hiệu M1 và M2 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng tổng mẫu M1: 1,206 gam. Tổng khối lượng tổng mẫu M2: 6,422 gam.

Q đã nhờ chị T là vợ nộp 200.000 đồng do bán ma túy cho Lê Văn T mà có. Chiếc xe đạp điện cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Trần Thị T.

Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định truy tố Trần Đức Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị tuyên bố Trần Đức Q phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm i khoản 2, khoản 5 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Đức Q từ 8 năm tù đến 8 năm 6 tháng tù. Phạt tiền bổ sung đối với Q từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu cho tiêu hủy phong bì thư hoàn trả mẫu vật sau giám định; Tịch thu tiêu hủy chiếc cân tiểu ly điện tử đã thu của bị cáo. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 200.000 đồng bị cáo bán Hêroine mà có.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì thêm đối với quyết định truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức rõ sai phạm của bản thân.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên toà là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 7 giờ 55 ngày 18/11/2022. Kết luận giám định số 1681/GĐKTHS ngày 24/11/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định. Lời khai của người chứng kiến. Từ các chứng cứ trên đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 7 giờ 55 phút ngày 18/11/2022 Trần Đức Q đã có hành vi tàng trữ trong người 08 gói hêroine có tổng trọng lượng 1,206 gam nhằm mục đích để bán; Ngoài ra còn cất giấu trong nhà 44 gói hêroine có tổng trọng lượng 6,422 gam cũng nhằm mục đích để bán và ngày 16/11/2022 đã bán cho Lê Văn T 01 gói hêroine giá 200.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã gieo rắc tệ nạn ma túy vào các thành viên trong cộng đồng dân cư, xâm hại tới quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến trật tự công cộng, chính sách phòng, chống tệ nạn ma túy mà Đảng và Nhà nước, nhân dân đang thực hiện quyết liệt cho nên cần nghiêm khắc phê phán và trừng trị thích đáng.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; Bố đẻ của bị cáo là người có công. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Qua đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử cần xử phạt tù với mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội. Xét cần phạt tiền bổ sung đối với bị cáo để răn đe bị cáo và răn đe chung vì bị cáo mua về nhằm mục đích bán kiếm lời.

[4] Tang vật của vụ án: Tịch thu cho tiêu hủy phong bì thư hoàn trả mẫu vật sau giám định và chiếc cân tiểu ly điện tử mà bị cáo dùng phân chia hêroine có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng bị cáo bán Hêroine cho T đã thu giữ. Chiếc xe đạp điện cơ quan điều tra xác định của vợ bị cáo sử dụng bị cáo lấy đi nên đã trả lại cho chị Trần Thị T là phù hợp.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố Trần Đức Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt Trần Đức Q 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2022.

- Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo 10.000.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu cho tiêu hủy phong bì thư hoàn trả mẫu vật sau giám định và chiếc cân tiểu ly điện tử (Chi tiết có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường ngày 04/5/2023). Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng bị cáo bán Hêroine cho T đã thu giữ theo Biên lai thu tiền số 0001833 ngày 26/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã X;
- Bị cáo;
- Lưu HS+VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Ngọc Quỳnh**